

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 583/2022/TLST-DS, ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp “Hợp đồng góp hụi”.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Xét thấy, ngày 18/11/2022 nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu B có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: bà Thu B xin rút yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn ông Lê Văn Đ, sinh năm 1970, ngụ địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Chỉ yêu cầu bị đơn bà Bùi Huệ T, sinh năm 1977, ngụ địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu B số tiền nợ hụi là 380.000.000đ (đơn khởi kiện đề ngày 05/9/2022 bà Thu B yêu cầu bà T và ông Đ phải trả số tiền nợ hụi 380.000.000đ). Xét thấy, đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà Thu B là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Bị đơn bà Bùi Huệ T cũng không có ý kiến gì đối với đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu B. Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự: Đình chỉ giải quyết về việc tranh chấp “Hợp đồng góp hụi” đối với bị đơn ông Lê Văn Đ, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu B (chị Tư), sinh năm 1958.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Bà Bùi Huệ T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác định bà Bùi Huệ T có nợ bà Nguyễn Thị Thu B số tiền nợ hụi là **380.000.000đ** (Ba trăm tám mươi triệu đồng) của 04 dây hụi 5.000.000đ khui vào các ngày 05/3/2019 âm lịch; 10/5/2019 âm lịch; 15/9/2019 âm lịch; 05/12/2019 âm lịch. Bà Bùi Huệ T đồng ý trả bà Nguyễn Thị Thu B số tiền nợ hụi 380.000.000đ vào ngày 14/5/2023.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thu B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Bùi Huệ T chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí:

+ Bà Bùi Huệ T phải chịu số tiền 4.750.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

+ Đối với bà Nguyễn Thị Thu B, sinh năm 1958 là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, án phí nên được miễn án phí theo qui định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thoa